

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/DS-ST

Ngày: 21 - 5 - 2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Anh

2. Ông Trịnh Xuân Tháp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 122/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 177/2020/QĐST-DS ngày 28/4/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Quốc Thái B, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Kim Th, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Số nhà 238, tổ 3, ấp 5, xã B Lợi, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông B, bà Th: Bà Ngô Thủy T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: xx, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Theo hợp đồng ủy quyền ngày 25/11/2019) (có mặt).

- Bị đơn: Ông Mai Huỳnh Mai Kh, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp b, đường B, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/10/2019, các bản khai và trong quá trình xét xử người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Vào ngày 20/4/2017 ông B, bà Th có cho ông Kh vay số tiền 121.000.000 đồng với mục đích vay là để sửa nhà và chữa trị bệnh. Khi vay tiền, ông Kh hứa khi nào ông B, bà Th cần tiền thì báo trước cho ông Kh 02 tháng thì ông Kh sẽ hoàn trả. Đến đầu năm 2019, do cần tiền nên ông B, bà Th đã liên hệ với ông Kh để yêu cầu trả nợ vay thì ông Kh tìm đủ mọi cách trốn tránh và không chịu trả nợ. Khi ông B, bà Th đến nhà ông Kh thì có bà Huỳnh Thị Ch là mẹ ông Kh cam kết sẽ thay mặt ông Kh trả nợ khoản tiền trên, việc cam kết của bà Ch thể hiện bằng lời nói không lập văn bản hay hợp đồng dạng bảo lãnh, bà Ch cũng chưa lần nào trả nợ cho ông Kh. Ông B, bà Th đã nhiều lần nhắc nhở nhưng đến nay ông Kh vẫn không thực hiện trả khoản nợ này. Theo thỏa thuận, ông B, đã đến gặp và thông báo cho ông Kh yêu cầu trả số nợ đã vay nhưng ông Kh cố tình trốn tránh. Ngày 27/8/2019, ông B đến tư vấn và đề nghị Công ty luật Dũng Tuấn Khang gửi thư thông báo yêu cầu ông Kh hoàn trả số tiền nợ trên nhưng đến nay, ông Kh vẫn không chịu trả. Đây là tài sản chung của vợ chồng ông B, bà Th nên cả hai vợ chồng cùng khởi kiện ông Kh. Yêu cầu Tòa án buộc ông Mai Huỳnh Minh Kh phải trả cho ông B, bà Th số tiền nợ gốc 121.000.000 đồng. Nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện buộc ông Mai Huỳnh Minh Kh phải trả lãi đối với số nợ gốc.

** Bị đơn ông Mai Huỳnh Mai Kh đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần, thông báo giao nộp tài liệu, chứng cứ nhưng vắng mặt không có lời khai.*

Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng:

+ Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật; Tại phiên tòa bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt những người này.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về trả nợ gốc, đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về trả nợ lãi đối với bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng

Về quyền khởi kiện: “Đơn xin mượn vốn (nợ)” ngày 20/4/2017, ông Mai Huỳnh Minh Kh ghi “có nợ của ông Trần Quốc Thái B số tiền 121.000.000 đồng...”. Ông B và bà Nguyễn Kim Th có quan hệ vợ chồng theo giấy kết hôn số 33 ngày 01/7/2002 của UBND xã B Lợi, huyện Vĩnh Cửu nên xác định cả ông Trần Quốc Thái B và bà Nguyễn Kim Th đều có quyền khởi kiện.

Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả số tiền nợ gốc 121.000.000 đồng. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp 1, đường Bàu Tre, xã B Lợi, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Căn cứ vào các Điều 25, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu và xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định.

Đối với bà Huỳnh Thị Ch là mẹ ruột của ông Mai Huỳnh Minh Kh, nguyên đơn khai bà Ch có cam kết trả nợ thay cho ông Kh nhưng không có chứng cứ chứng minh, bà Ch không ký vào giấy mượn vốn (nợ), không trả nợ thay cho ông Kh nên không xác định bà Ch là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Về nội dung

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhận thấy: Theo “đơn xin mượn vốn (nợ)” ngày 20/4/2017, ông Mai Huỳnh Minh Kh có mượn của ông Trần Quốc Thái B số tiền 121.000.000 đồng. Các bên thỏa thuận, khi nào ông B cần tiền thì báo trước cho ông Kh thời gian 02 tháng và ông Kh cam kết trả nợ đúng theo thỏa thuận. Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Ngô Thủy T đã cung cấp cho Tòa án bản chính giấy vay tiền có chữ ký của ông Kh. Như vậy, xác định đây là hợp đồng vay tài sản không có thời hạn. Đến đầu năm 2019, do cần tiền nên ông B, bà Th đã liên hệ với ông Kh để yêu cầu trả nợ vay thì ông Kh không chịu trả nợ. Trước khi khởi kiện, nguyên đơn đã ủy quyền cho Công ty luật Dũng Tuấn Khang gửi thông báo yêu cầu trả nợ nhưng ông Kh không đồng ý trả nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở xem xét.

Đối với bị đơn, Tòa án đã nhiều lần triệu tập làm việc, tổng đạt các thông báo về việc giao nộp tài liệu, chứng cứ yêu cầu nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và giao nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh có vay nợ hay không? Nếu có thì vay vào thời điểm nào? Mục đích vay làm gì? Hai bên đã giao nhận tiền xong chưa? Việc vay tiền hai bên có lập giấy tờ gì không? Có thỏa thuận lãi không? Và nếu có thì thỏa thuận lãi suất như thế nào? Đến nay đã trả được số tiền nào chưa? Tổng đạt thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ kèm theo bản phô tô các giấy vay tiền nguyên đơn đã nộp cho Tòa án. Tuy nhiên, ông Kh không có ý kiến phản đối, không giao nộp tài liệu chứng cứ và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết, xét xử. Quá trình thực hiện hợp đồng, nguyên đơn đã giao tiền cho bị đơn nên hợp

đồng vay tài sản giữa nguyên đơn và bị đơn xác định đã có hiệu lực. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Quốc Thái B và bà Nguyễn Kim Th buộc ông Mai Huỳnh Minh Kh phải có trách nhiệm trả nợ vay với số nợ gốc 121.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận, buộc ông Mai Huỳnh Minh Kh phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền trên.

Tại phiên tòa, nguyên đơn rút yêu cầu về tính lãi đối với bị đơn. Việc rút yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu tính lãi của nguyên đơn.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí đối với số tiền có nghĩa vụ phải trả là 121.000.000 đồng cụ thể là: 121.000.000 đồng x 5% = 6.050.000 đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.170.718 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 25, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 401, 463, 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Quốc Thái B và bà Nguyễn Kim Th về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc ông Mai Huỳnh Minh Kh phải có nghĩa vụ trả cho ông Trần Quốc Thái B và bà Nguyễn Kim Th số tiền nợ gốc là 121.000.000 đồng (một trăm hai mươi một triệu đồng).

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Quốc Thái B và bà Nguyễn Kim Th về việc yêu cầu tính lãi đối với số tiền nợ gốc 121.000.000 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Mai Huỳnh Minh Kh phải chịu số tiền án phí là 6.050.000 đồng (sáu triệu không trăm năm mươi ngàn đồng).

Hoàn trả cho ông Trần Quốc Thái B và bà Nguyễn Kim Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.170.718 đồng (bốn triệu một trăm bảy mươi ngàn bảy trăm mười tám đồng) theo biên lai thu số 0002228 ngày 03/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi

hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Quang